TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ S, TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 139/2023/HSST Ngày 19/12/2023	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ S, TP. HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Lưu Ngọc Hưng**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Phùng Thị Ngọc Hà**

Ông **Phùng Khắc T**

Thư ký phiên toà: Bà **Doãn Thị Hồng Nhung** – Thư ký Toà án nhân dân thị xã S.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S tham gia phiên toà: Bà **Ngô Thị Minh Thuận-** Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã S, Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 134/2023/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

LÊ VĂN T, sinh năm 1998; ĐKHKTT: Thôn C, xã L, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Nơi tạm trú: Thôn X, xã L, huyện T, tỉnh Kon Tum; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; con ông: Lê Đ N, sinh năm 1973 và bà: Phạm Thị V, sinh năm 1976; vợ: Phạm Thị H, sinh năm 2001, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/9/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã S, thành phố Hà Nội; có mặt.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Thế C, sinh năm 2000 ĐKHKTT: Số 8/53 H, phường S, thị xã S, thành phố Hà Nội "vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 9/2023, Lê Văn T, sinh năm 1998 ở thôn C, xã L, huyện C, tỉnh Thanh Hóa, tới thị xã S, Hà Nội để tìm kiếm việc làm. T ở nhờ nhà trọ của bạn là Thiều Việt Đ, sinh năm 2001, ở thôn Y, H, S, Thanh Hoá tại thôn T, xã M, thị xã S. Qua một lần đi uống nước tại khu vực ngã tư bệnh viện 105, phường L, T gặp một người đàn ông giới thiệu tên là M, sử dụng số điện thoại 0972.848.381. Qua nói chuyện, M biết T là người sử dụng ma tuý nên M đã cho T 1,5 chỉ ma túy ketamine (02 gói), có giá 3.600.000 đồng để T mang về sử dụng và bán. Nếu sử dụng hoặc bán hết thì liên lạc với M để lấy tiếp, rồi mới lấy tiền. Sau đó, Lê Văn T và M cho nhau số điện thoại để liên lạc. Do Lê Văn T chỉ sử dụng ma túy đá (Methamphetamine), không sử dụng ma túy Ketamine nên T cất giấu 02 gói ma túy mà M cho ở trong người với mục đích để bán kiếm lời.

Đến tối ngày 18/9/2023, T ngồi uống nước ở khu vực vườn hoa Bệnh viện 105 thì gặp Nguyễn Thế C, biết C đang cần tìm mua ma tuý Ketamine nên cho nhau số điện thoại, kết bạn zalo để khi cần C gọi cho T mua ma tuý. Khoảng 11 giờ ngày 19/9/2023, C gọi điện thoại zalo cho T hỏi mua ma túy và bảo T mang qua phòng trọ của C, nếu thử ma túy Ketamine ngon thì C mới mua. Sau đó C gửi định vị vị trí phòng trọ của C qua zalo cho T. T cầm 02 gói ma túy Ketamine do M cho, thuê xe ôm đi đến phòng trọ của C. Tới nơi, T vào phòng trọ của C thấy C dạng ở trong phòng họ cùng anh Khuất Đình Nghị, sinh năm 2002, ở thôn 6, Tích Giang, Phúc Thọ và chị Vũ Thị Huyền Trang, sinh năm 2003, ở thôn Tây Lạc, Đông Sơn, Nam Trục, Nam Định. T đưa cho C 02 gói túy, giá 3.600.000 đồng, yêu cầu C đưa tiền trước mới cho thử ma túy. C không đồng ý, giá bán lại đắt nên không mua nữa. Tuấn cầm số ma túy trên định đi về thì đúng lúc này tổ công tác Công an thị xã S phối hợp cùng Công an phường Trung Hưng tới kiểm tra hành chính, phát hiện, bắt quả tang (lúc này khoảng 11 giờ 30 phút ngày 19/9/2023). Vật chứng thu giữ gồm: ALICE

- Thu trên tay trái của T: 01 (một) gói nilon trong suốt viền mép màu đỏ, kích thước (1,5 x 2)cm chứa tinh thể màu trắng và 01 (một) gói nilon trong suốt, viền mép màu xanh, kích thước (2 x 2,5)cm chứa tinh thể màu trắng.

- Thu trong túi quần bên phải của T: 01 (một) điện thoại Realme màu xanh, đã cũ.

- Thu giữ của C: 01 (một) điện thoại Oppo, vỏ màu trắng- hồng, đã cũ, bị nứt màn hình.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã quyết định trưng cầu giám định tinh thể màu trắng thu giữ của T. Tại bản Kết luận giám định số 6374/KL- KTHS ngày 26/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an TP Hà Nội, kết luận: "Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon viền đỏ và 01 túi nilon viền xanh đều là ma tủy Ketamine, tổng khối lượng 1,585 gam".

Quá trình điều tra, xác định đối tượng tên M, người cho T 02 gói ma túy Ketamine để bán, sử dụng số điện thoại 0972848381 là Trần Duy M, sinh năm 2000, ở thôn Hưng Thịnh, xã Đường Lâm, thị xã S. Tại Cơ quan điều tra, M khai nhận có tình cờ gặp T trong một lần đi uống nước tại khu vực cổng bệnh bệnh viện 105, biết T đang tìm kiếm việc làm tại thị xã S. Sau đó, T có điện thoại cho M một vài lần nói về chuyện xin việc làm. M khẳng định không cho T số điện thoại, không liên quan đến số ma túy của T và cũng không liên quan đến việc mua bán ma túy của T. Cơ quan điều tra đã thực hiện đối chất giữa T và M. Ngoài lời khai của T, không có tài liệu nào khác nên không có căn cứ để xử lý đối với Trần Duy M.

Đối với Nguyễn Thế C là người gọi điện hỏi mua ma túy của T, nhưng sau đó C không mua ma túy nữa, kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu của C là "âm tính" với ma túy. Vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý đối với Nguyễn Thế C.

Đối với anh Khuất Đình Nghị và chị Vũ Thị Huyền Trang, quá trình điều tra làm rõ không có liên quan gì đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy giữa T và C nên không xử lý.

Đối với Thiều Việt Đúc là người cho Lê Văn T ở nhờ lại phòng trọ của Đ tại thôn T, M, quá trình điều tra xét thấy Đ không biết việc T cất giấu ma túy cũng như không liên quan gì đến hành vi mùa bán trái phép chất ma túy của T nên Cơ quan CSĐT không xử lý.

Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong dán kín của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội, 02 điện thoại được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự TX S, TP. Hà Nội.

Tại Bản cáo trạng số 134/CT-VKS ngày 16/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, thành phố Hà Nội đã truy tố Lê Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã S, thành phố Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 30 đến 36 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phòng bì được niêm phong, dán kín, bên ngoài có chữ ký của đối tượng Lê Văn T, đồng chí Hoàng Việt Hùng- Cán bộ công an TX S và đồng chí Nguyễn Văn Hùng- Giám định viên Phòng PC09, Công an TP. Hà Nội.

Tịch thu sung quỹ nhà nước:

+ 01 điện thoại di động Realme màu xanh, đã cũ.

+ 01 điện thoại di động OPPo, vỏ màu trắng- hồng, đã cũ, bị nứt màn hình.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo qui định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định theo Bộ luật tổ tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo được đưa ra các tài liệu, chứng cứ phù hợp quy định của pháp luật, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Văn T đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình cũng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo Lê Văn T phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Xét về chứng cứ đã có cơ sở để kết luận:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 19/9/2023, tại số 20, tổ dân phố 1, Ái Mỗ, Trung Hưng, Lê Văn T đã có hành vi bán trái phép 1.585 gam ma túy loại Ketamine cho Nguyễn Thế C thì bị tổ công tác Công an thị xã S cùng Công an phường Trung Hưng, thị xã S kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Lê Văn T, phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* như Viện kiểm sát truy tố là đúng.

[3] Xét về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về quản lý chất ma túy. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, tính chất mức độ phạm tội là nghiêm trọng. Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Tòa án cần phải xử lý nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự ở giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn, hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo không đủ điều kiện để được tự cải tạo ngoài xã hội mà cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn là phù hợp.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phòng bì được niêm phong, dán kín, bên ngoài có chữ ký của đối tượng Lê Văn T, đồng chí Hoàng Việt Hùng- Cán bộ công an TX S và đồng chí Nguyễn Văn Hùng- Giám định viên Phòng PC09, Công an TP. Hà Nội bên trong chứa ma túy loại Ketamine, khối lượng 1.585 gam thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Realme màu xanh, đã cũ thu của Lê Văn T và 01 điện thoại di động OPPO, vỏ màu trắng- hồng, đã cũ, bị nứt màn hình thu của Nguyễn Thế C. Đây đều là điện thoại dùng vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan đến vụ án:

Quá trình điều tra, xác định đối tượng tên M, người cho T 02 gói ma túy Ketamine để bán, sử dụng số điện thoại 0972848381 là Trần Duy M, sinh năm 2000, ở thôn Hưng Thịnh, xã Đường Lâm, thị xã S. Tại Cơ quan điều tra, M khai nhận có tình cờ gặp T trong một lần đi uống nước tại khu vực cổng bệnh bệnh viện 105, biết T đang tìm kiếm việc làm tại thị xã S. Sau đó, T có điện thoại cho M một vài lần nói về chuyện xin việc làm. M khẳng định không cho T số điện thoại, không liên quan đến số ma túy của T và cũng không liên quan đến việc mua bán ma túy của T. Cơ quan điều tra đã thực hiện đối chất giữa T và M. Ngoài lời khai của T, không có tài liệu nào khác nên không có căn cứ để xử lý đối với Trần Duy M nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Nguyễn Thế C là người gọi điện hỏi mua ma túy của T, nhưng sau đó C không mua ma túy nữa, kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu của C là "âm tính" với ma túy. Vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý đối với Nguyễn Thế C. Đối với anh Khuất Đình Nghị và chị Vũ Thị Huyền Trang, quá trình điều tra làm rõ không có liên quan gì đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy giữa T và C nên không xử lý. Đối với Thiều Việt Đúc là người cho Lê Văn T ở nhờ lại phòng trọ của Đ tại thôn T, M, quá trình điều tra xét thấy Đ không biết việc T cất giấu ma túy cũng như không liên quan gì đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của T nên Cơ quan CSĐT không xử lý. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Bị cáo Lê Văn T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*

Về hình phạt: Lê Văn T 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 19/9/2023).

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phòng bì được niêm phong, dán kín, bên ngoài có chữ ký của đối tượng Lê Văn T, đồng chí Hoàng Việt Hùng- Cán bộ công an TX S và đồng chí Nguyễn Văn Hùng- Giám định viên Phòng PC09, Công an TP. Hà Nội.

Tịch thu sung quỹ nhà nước:

+ 01 điện thoại di động Realme màu xanh, đã cũ.

+ 01 điện thoại di động OPPo, vỏ màu trắng- hồng, đã cũ, bị nứt màn hình.

(Các vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã S, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/11/2023)

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Lê Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TX. S;
- Công an thị xã S;
- Thi hành án dân sự thị xã S;
- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

- UBND xã L; THAHS;
- Lưu Hồ sơ vụ án +VP.

Lưu Ngọc Hưng